

QUYẾT ĐỊNH

**Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xưởng sản xuất vật liệu
gỗ công nghiệp và nội thất xuất khẩu Xuân Phú tại xã Xuân Phú, huyện
Thọ Xuân của Công ty TNHH Triệu Thái Sơn**
(Cấp lần đầu: Ngày 26 tháng 02 năm 2018
Điều chỉnh lần thứ 1: Ngày tháng năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xưởng sản xuất vật liệu gỗ công nghiệp và nội thất xuất khẩu Xuân Phú tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7223/TTr-SKHĐT ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc giải quyết đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xưởng sản xuất vật liệu gỗ công nghiệp và nội thất xuất khẩu Xuân Phú tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân của Công ty TNHH Triệu Thái Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xưởng sản xuất vật liệu gỗ công nghiệp và nội thất xuất khẩu Xuân Phú tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân (được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018), với các nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất

Tên dự án tại Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Nhà máy chế biến lâm sản xuất khẩu Xuân Phú”*.

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai

Mục tiêu đầu tư tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (mã ngành VISIC 1621); sản xuất viên nén (mã ngành VISIC 1610) và các sản phẩm khác từ gỗ tận thu”*.

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba

Quy mô dự án tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Nhà văn phòng điều hành, nhà kho số 1, nhà kho số 2 nhà xưởng + kho, nhà xưởng số 1, nhà xưởng số 3, nhà bảo vệ, nhà nghỉ ca, ăn, vệ sinh công nhân, nhà để xe số 1, nhà để xe số 2, nhà hút bụi, nhà vệ sinh, bể nước phòng cháy, trạm biến áp, bản cân, khu xử lý nước thải, cây xanh, sân đường nội bộ và các công trình phụ trợ khác (quy mô các hạng mục công trình xây dựng sẽ theo quy hoạch chi tiết xây dựng, giấy phép xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt)”*.

4. Nội dung điều chỉnh thứ tư

Diện tích đất thực hiện dự án tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Khoảng 41.246,9 m²; trong đó, 9.834,1 m² diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CR 100019 ngày 17/4/2019 và 31.412,8 m² diện tích đất mở rộng”*.

5. Nội dung điều chỉnh thứ năm

Phạm vi, ranh giới khu đất tại khoản 7 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Phạm vi khu đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 566/TLBĐ do Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 13/09/2023. Ranh giới khu đất: Phía Bắc giáp hành lang đường giao thông tuyến số 4 Khu đô thị Lam Sơn - Sao Vàng; phía Nam, phía Đông giáp đất sản xuất nông nghiệp; phía Tây giáp hành lang đường Hồ Chí Minh”*.

6. Nội dung điều chỉnh thứ sáu

Tổng vốn đầu tư dự án tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: “*Khoảng 48 tỷ đồng*”.

7. Nội dung điều chỉnh thứ bảy

Nguồn vốn đầu tư dự án tại khoản 10 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: “*100% vốn chủ sở hữu của Công ty*”.

8. Nội dung điều chỉnh thứ tám

Thời hạn hoạt động và tiến độ thực hiện dự án tại khoản 11 Điều 1 Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành:

“- *Thời hạn hoạt động: Đến ngày 26/02/2069.*

- *Tiến độ thực hiện: Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động chậm nhất 15 tháng kể từ thời điểm được Nhà nước bàn giao đất*”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Yêu cầu Công ty TNHH Triệu Thái Sơn triển khai thực hiện dự án theo đúng chủ trương đầu tư đã được chấp thuận, điều chỉnh; khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, sử dụng đất, bảo vệ môi trường (trong đó, phải bố trí các hạng mục công trình phát thải đảm bảo khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường theo quy định), đấu nối giao thông... trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thực hiện nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định; chỉ được triển khai thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án sau khi hoàn thành các hồ sơ, thủ tục về đầu tư, quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất, đấu nối giao thông, phòng cháy chữa cháy... theo quy định; hằng quý, hằng năm, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan Thống kê trên địa bàn về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty TNHH Triệu Thái Sơn thực hiện hồ sơ, thủ tục về cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Trong quá trình xử lý hồ sơ, thủ tục về thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, trường hợp phát hiện việc cho Công ty TNHH Triệu Thái Sơn thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu chưa đảm bảo quy định pháp luật về đất đai hiện hành, phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, làm cơ sở để xử lý các nội dung liên quan đến chủ trương đầu tư theo quy định.

3. Giao Sở Xây dựng hướng dẫn Công ty TNHH Triệu Thái Sơn thực hiện các thủ tục về quy hoạch, xây dựng đảm bảo việc đầu tư xây dựng các hạng mục công trình của dự án tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch, các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và các quy định của pháp luật.

4. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với UBND huyện Thọ Xuân hướng dẫn Công ty TNHH Triệu Thái Sơn thực hiện các thủ tục đấu nối giao thông của dự án theo quy định.

3. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; UBND huyện Thọ Xuân và các đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến và các điều kiện theo quy định (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, có liên quan đến dự án nêu trên nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến); đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết kịp thời những công việc liên quan đến dự án trên theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân, Công ty TNHH Triệu Thái Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi một bản cho Công ty TNHH Triệu Thái Sơn, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa và một bản được lưu tại UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, NN. (492.2023)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm